

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Tên Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **Bệnh viện Phụ Sản Hải Phòng**
2. Địa chỉ: Số 19 Trần Quang Khải, Hồng Bàng, Hải Phòng
3. Giấy phép hoạt động: **Số 05/2015/GPHĐ-BV**
4. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24h

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề KCB	Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
I	KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH						
1	Lê Tiến Minh	001563/HP-CCHN	Chuyên khoa CĐHA	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	BSCK1		
2	Vũ Thị Lương	002952/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
3	Lê Hồng Biên	004790/HP-CCHN	KTV X quang	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Kỹ thuật hình ảnh y học CĐ		
4	Trần Thị Hương	004791/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học Điều dưỡng		
5	Nguyễn Thị Thoan	004792/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
6	Vũ Thị Liên	004793/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học Điều dưỡng		

7	Trần Thị Vinh	004806/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học Điều dưỡng		
8	Nguyễn Ngọc Tuấn	004910/HP-CCHN	KTV X quang	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên điện quang		
9	Đào Thị Thuý Yên	005124/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
10	Vũ Thị Hoài	005603/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản-KHHGĐ	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	BSCK1		
11	Phạm Thị Hải Thuận	005655/HP-CCHN	Chuyên khoa CDHA	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Phó Trưởng khoa BSCK1		
12	Nguyễn Thị Thu Huyền	006298/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học Điều dưỡng		
13	Phạm Thị Nga	004776/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học Điều dưỡng		
14	Lê Thị Thu Huyền	011734/HP-CCHN	Khám bệnh. chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
15	Phạm Văn Hiệp	002179/HP-CCHN	KTV chẩn đoán hình ảnh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Kỹ thuật hình ảnh y học CD		
16	Lương Thị Thùy Chinh	012102/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
17	Đinh Văn Tây	012230/HP-CCHN	Khám bệnh. chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		

18	Nguyễn Thị Thúy Vân	012505/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
19	Chu Thị Thu Hằng	0023277/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2006	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
20	Trần Thị Yến	000077/HP-GPHN	Chuyên khoa Sản phụ khoa	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
21	Phạm Thị Thanh Thủy	000414/HP-GPHN	Chuyên khoa Sản phụ khoa	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ đa khoa		
22	Nguyễn Quốc Trường	002937/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản-KHHGD	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Phó trưởng Thạc sĩ SPK- BSCK1 CDHA		
		số 793/QĐ-SYT	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh				
23	Nguyễn Thị Hồng Nga	000453/HP-GPHN	Chuyên khoa Sản phụ khoa	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
24	Nguyễn Thị The	000860/HP-GPHN	Chuyên khoa Sản phụ khoa	8giờ/ngày (Từ 07h00-12h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		Giảng viên trường Đại học Y Dược Hải Phòng
25	Nguyễn Thị Hằng	005640/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
26	Mạc Mạnh Hùng	001033/HP-GPHN	Y học dự phòng	8giờ/ngày (Từ 07h00-12h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ y học dự phòng		(Bác sĩ P.QLCL tăng cường K.CĐHA)
II KHOA ĐỒ ĐẼ							
1	Vũ Văn Tâm	005662/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản-KHHGD	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Giám đốc - Chịu trách nhiệm chuyên môn Bệnh viện		
2	Lê Thị Dung	000016/HP-CCHN	Phòng khám chuyên khoa Sản - KHHGD	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Trưởng khoa- BSCK2		

3	Nguyễn Thu Hằng	005550/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản-KHHGD	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	BSCK1		
4	Vũ Thị Thủy	005563/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
5	Nguyễn Thị Huyền	007050/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
6	Phạm Thị Ngọc	010434/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
7	Đặng Thị Dung	011112/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
8	Bùi Thị Lan Hương	004775/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
9	Nguyễn Thị Thụy	005121/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
10	Nguyễn Thị Lợi	005122/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
11	Đỗ Thuý Quỳnh	005564/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
12	Nguyễn Thị Thu Ngọc	005565/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
13	Tô Mai Phương	005566/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
14	Vũ Minh Xuân	005571/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
15	Nguyễn Thanh Thủy	005626/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học Điều dưỡng		

16	Phạm Thị Thuý Hà	005629/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học Điều dưỡng CN phụ sản		
17	Dương Thị Hải Thanh	005633/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
18	Trịnh Thị Mai Phương	005636/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
19	Trần Thị Thu Hương	005637/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
20	Nguyễn Thị Phụng	005638/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
21	Nguyễn Thị Duyên	005641/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
22	Nguyễn Thị Minh Phụng	005645/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học Điều dưỡng CN phụ sản		
23	Vũ Thị Thu Hương	005652/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
24	Dương Thu Hường	009722/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
25	Đỗ Thị Liễu	002985/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
26	Vũ Thị Hòa	010684/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
27	Nguyễn Thị Minh Thảo	012474/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		

28	Lê Thị Chi	012473/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
29	Đào Thị Mai Hương	010493/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
30	Lê Thị Minh Phú	010492/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
31	Nguyễn Mai Phương	010435/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
32	Nguyễn Thị Thu Trang	012476/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
33	Bùi Phúc Thịnh	048954/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa	5giờ/ngày (Từ 07h00-12h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		Giảng viên trường Đại học Y Dược Hải Phòng
34	Phạm Hồng Nhung	000150/HP-GPHN	Chuyên khoa sản phụ khoa	5giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
35	Vũ Thị Lan Hương	000226/HP-GPHN	Hộ sinh	5giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học Hộ sinh		
36	Đào Thị Hải Ly	000046/LS-GPHN	Chuyên khoa Sản phụ khoa	5giờ/ngày (Từ 07h00-12h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		Giảng viên trường Đại học Y Dược Hải Phòng,
37	Phạm Thanh Nhân	010532/HP-CCHN	KB,CB chuyên khoa Sản phụ khoa	5giờ/ngày (Từ 07h00-12h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Thạc sĩ		Giảng viên trường Đại học Y Dược Hải Phòng
38	Bùi Thị Thanh Hương	000394/HP-GPHN	Chuyên khoa Sản phụ khoa	5giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
39	Lại Thị Hoài	00337/HP-GPHN	Điều dưỡng	5giờ/ngày (Từ 07h00-12h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		

40	Phạm Thị Diễm	012331/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa	5giờ/ngày (Từ 07h00-12h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		Giảng viên trường Đại học Y Dược Hải Phòng
41	Vũ Thế Anh	009610/HD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa	5giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	BSCK1		
42	Trần Thị Phương	005578/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học Điều dưỡng		
43	Bùi Thị Hưng	005569/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
44	Phạm Thị Nhân	010491/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
45	Phạm Thị Minh Tâm	012260/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
46	Tổng Tuấn Anh	000720/HP-GPHN	Chuyên khoa sản phụ khoa	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
47	Nguyễn Anh Phương	000118/HP-GPHN	Chuyên khoa sản phụ khoa	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
III KHOA GÂY MÊ HỒI SỨC							
1	Phạm Thị Anh Tú	005091/HP-CCHN	Chuyên khoa GMHS	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Trưởng khoa-BSCK2		
2	Nguyễn Hồng Hà	005120/HP-CCHN	Chuyên khoa GMHS	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Phó Trưởng khoa -BSCK1		
3	Nguyễn Văn Khiêm	005115/HP-CCHN	Chuyên khoa GMHS	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	BSCK1		
4	Nguyễn Thị Hà	010136/HP-CCHN	KB,CB chuyên khoa Gây mê hồi sức	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		

HỒ
IÊN
AN
ÔNG

5	Nguyễn Thị Hồng Phụng	005090/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
6	Bùi Thị Tâm	005106/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
7	Đào Thị Hảo	005109/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
8	Lý Pháp Thảo	010766/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
9	Chu Hồng Dân	044207/BYT-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
10	Phạm Văn Sơn	0023276/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
11	Nguyễn Thị Hương	005100/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
12	Phạm Ngọc Tân	005105/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
13	Đào Mạnh Sốt	005107/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học Điều dưỡng		
14	Nguyễn Thị Thanh Hương	005113/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
15	Nguyễn Thị Lan Hương	005119/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
16	Nguyễn Thị Đông	005561/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
17	Phạm Thị Thu Vân	005573/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		

18	Trần Thị Hương	005575/HP-CCHN	KTV Gây mê hồi sức	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên GMHS		
19	Trương Thị Ngọc	005656/HP-CCHN	KTV GMHS	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên GMHS		
20	Nguyễn Quang Huy	005577/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
21	Lê Thị Huyền	005608/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
22	Nguyễn Thị Thúy	005620/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
23	Hoàng Thị Hoa	007469/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học Điều dưỡng		
24	Trần Thị Hoài Thu	007572/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
25	Đỗ Huyền Trang	009281/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
26	Nguyễn Việt Hải	009709/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
27	Hoàng Thị Vân	009715/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
28	Nguyễn Tuấn Anh	010200/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
29	Nguyễn Minh Hiếu	010352/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		

30	Nguyễn Nhật Trường	010354/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
31	Phạm Đức Thành	010398/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học Điều dưỡng		
32	Nguyễn Anh	010479/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
33	Đinh Văn Phương	010480/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
34	Nguyễn Tuấn Anh	010500/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
35	Lê Văn Thúc	011417/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
36	Phạm Văn Tú	011558/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
37	Bùi Tuấn Sang	012377/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
38	Nguyễn Văn Thao	0028262/BYT-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
39	Bùi Trung Thành	0018674/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		

40	Nguyễn Phù Ninh	044206/BYT-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
41	Bùi Thị Dương	013377/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
42	Vũ Hữu Thế	013093/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
43	Nguyễn Đức Long	012769/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
44	Phạm Thị Phương	000046//HP-GPHN	Điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
45	Đoàn Thị Minh Hằng	005632/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
46	Ngô Thị Ninh	001322/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
47	Phạm Thị Thảo	010481/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
48	Ngô Thị Thanh Hà	005092/HP-CCHN	Chuyên khoa GMHS	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Phó trưởng khoa -Thạc sĩ GMHS		
49	Bùi Văn Tùng	000172/HP-GPHN	Chuyên khoa Sản Phụ Khoa	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
50	Bùi Thu Hoàn	010145/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
51	Đỗ Thị Thu Hương	0018684/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		

52	Hoàng Anh Minh	000181/HP-GPHN	Chuyên khoa Sản Phụ Khoa	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
53	Bùi Văn Tuấn	005574/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
54	Bùi Đức Dũng	005098/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
55	Vũ Thị Lan Anh	005114/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
56	Nguyễn Thị Hà	013332/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
57	Phạm Thanh Tùng	005111/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
58	Nguyễn Hải Yến	012272/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
59	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	000513/HP-GPHN	Chuyên khoa sản phụ khoa	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
60	Nguyễn Thị Minh Hằng	000678/HP-GPHN	Chuyên khoa Sản phụ khoa	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
61	Đinh Thị Minh Hảo	000717/HP-GPHN	Điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
62	Đào Minh Khôi	000934/HP-GPHN	Chuyên khoa Gây mê hồi sức	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
63	Đoàn Thị Hằng	000977/HP-GPHN	Điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
IV	KHOA GIẢI PHẪU BỆNH LÝ						

1	Phạm Xuân Tụ	001394/HP-CCHN	Khám chữa bệnh Nội khoa; Chuyên khoa Giải phẫu bệnh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
2	Vũ Thị Thu Hằng	004086/HP-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học xét nghiệm		
3	Nguyễn Mỹ Hạnh	004092/HP-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học xét nghiệm		
4	Đặng Thế Thắng	011973/HP-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học xét nghiệm		
5	Hồ Thị Tuyết Mai	012834/HP-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Cử nhân xét nghiệm		
6	Phạm Thị Yến	001145/HP-GPHN	Y khoa	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
7	Hoàng Thị Hoa	000803/HP-GPHN	Y khoa	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
V	KHOA HỖ TRỢ SINH SẢN						
1	Dương Thọ Quỳnh Hương	000037/HP-CCHN	Phòng khám chuyên khoa Sản - KHHGD	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Trưởng khoa BSCK2		
2	Vũ Thị Bích Loan	000534/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản-KHHGD	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Phó trưởng khoa- Tiến sĩ		
3	Đặng Thị Thu Hà	001312/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản-KHHGD	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	BSCK2		
4	Nguyễn Thị Quỳnh Diệp	001333/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản-KHHGD	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	BSCK2		
5	Bùi Thị Hoa	001809/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản-KHHGD	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	BSCK2		
6	Phạm Văn Phan	007449/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Phụ Sản	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Thạc sĩ		

PH
H V
Ụ S
PH

7	Vũ Văn Sơn	002661/HP-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học xét nghiệm		
8	Đặng Thu Hà	004745/HP-CCHN	KTV xét nghiệm	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Xét nghiệm y học		
9	Đỗ Thị Hoàng Hà	004747/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học điều dưỡng		
10	Nguyễn Thị Phương Hoa	004751/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BHYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
11	Vũ Thị Minh Nguyệt	004752/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BHYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
12	Vũ Thị Minh Phương	004753/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản-KHHGD	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Thạc sĩ		
13	Đinh Thị Kim Anh	004754/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BHYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học Điều dưỡng CN Sản Phụ khoa		
14	Cao Thị Thanh Hằng	005560/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
15	Phạm Thị Hà	009652/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
16	Nguyễn Thị Hà Trang	010232/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
17	Vũ Thị Thủy	010499/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
18	Bùi Thị Ngọc Thúy	010502/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học Điều dưỡng GMHS		

19	Dương Thị Thu Chinh	010503/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
20	Nguyễn Thị Ngọc Anh	009716/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
21	Vũ Thị Kim Hoa	002972/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học Điều dưỡng		
22	Hoàng Thị Thu Hà	005570/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học Điều dưỡng CN phụ sản		
23	Vũ Thị Hương	005659/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học Điều dưỡng CN phụ sản		
24	Vũ Thị Thu Thủy	004105/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học điều dưỡng CN Phụ sản		
25	Nguyễn Thanh Huyền	009713/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
26	Nguyễn Thu Hà	012966/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
27	Trần Anh Thư	000500/HP-GPHN	Chuyên khoa Sản Phụ khoa	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
VI KHOA HUYẾT HỌC							
1	Nguyễn Thị Minh Hoàn	000083/HP-CCHN	Phòng xét nghiệm	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	BSCKI		
2	Lê Thị Chuyên	003648/HD-CCHN	KB,CB nội khoa và xét nghiệm	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Trưởng khoa Bác sĩ		
3	Hoàng Đắc Xuyên	004095/HP-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học xét nghiệm		



4	Hoàng Thị Thương	004098/HP-CCHN	KTV xét nghiệm	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Xét nghiệm y học		
5	Bùi Thế Dũng	000382/HP-GPHN	Xét nghiệm y học	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Cử nhân Xét nghiệm		
6	Đặng Văn Tuấn	007479/HP-CCHN	KTV xét nghiệm	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Xét nghiệm y học		
7	Vũ Thị Bích Nhuan	010359/HP-CCHN	KTV xét nghiệm	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Xét nghiệm y học		
8	Nguyễn Thị Hà	008417/HP-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học xét nghiệm		
9	Vũ Mạnh Cường	006398/HP-CCHN	KTV xét nghiệm	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Xét nghiệm y học		
10	Nguyễn Thị Thu Thủy	012914/HP-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học xét nghiệm		
11	Đào Phương Thảo	013002/HP-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	KTV CĐ		
12	Dương Phú Trọng	000431/HP-GPHN	Xét nghiệm y học	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Cao đẳng xét nghiệm		
13	Trần Thị Hạnh Nguyên	014653/NA-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học xét nghiệm		
VII	KHOA KHÁM BỆNH						
1	Bùi Thị Minh Thu	0022769/BYT-CCHN	KB,CB chuyên khoa Sản phụ khoa	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Phó trưởng khoa - BSCK2		
2	An Thị Thu Hà	001542/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản-KHHGD	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	BSCK2		
3	Nguyễn Ngọc Điệp	001115/HP-CCHN	KB,CB Sản phụ khoa- KHHGD	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	BSCK2		

4	Nguyễn Văn Lợi	007448/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản-KHHGD	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	BSCK2		
5	Đào Thị Hải Yến	0012575/BYT-CCHN	KB,CB chuyên khoa Sản Phụ khoa	5giờ/ngày (Từ 07h00-12h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Thạc sĩ		Giảng viên trường Đại học Y Dược Hải Phòng
6	Lê Anh Nam	031449/BYT-CCHN	KB,CB chuyên khoa Sản Phụ khoa	5giờ/ngày (Từ 07h00-12h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Thạc sĩ		Giảng viên trường Đại học Y Dược Hải Phòng
7	Nguyễn Thùy Xinh	009690/HP-CCHN	KB,CB chuyên khoa Sản phụ khoa	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
8	Hoàng Thị Thủy	001212/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học Điều dưỡng		
9	Lê Trần Thu Duyên	002931/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
10	Lương Thị Hồng Cẩm	002953/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
11	Vũ Thị Hải Bình	002957/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học điều dưỡng CN sản phụ khoa		
12	Lê Thị Sáng	002958/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học điều dưỡng CN sản phụ khoa		
13	Nguyễn ánh Nguyệt	002960/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
14	Vũ Phương Thảo	002965/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
15	Lê Thị Vân Anh	002966/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
16	Lê Thị Triều Liên	002968/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		



PHÒNG

17	Trương Thanh Loan	002969/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
18	Nguyễn Thị Thu Hà	002970/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
19	Đặng Bích Nga	002971/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
20	Bùi Thị Lan Hương	002989/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
21	Nguyễn Thu Trang	003012/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học Điều dưỡng		
22	Bùi Thị Bích Thủy	004106/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học Điều dưỡng		
23	Đào Thị Hệ	004108/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
24	Ngô Thị Gòn	004116/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
25	Bùi Thị Hường	004132/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
26	Hoàng Khánh Chi	004133/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
27	Nguyễn Hương Thảo	004143/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
28	Đặng Thị Anh Duyên	004144/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học Điều dưỡng		
29	Cao Thị Phương Thảo	004145/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		

30	Trần Thị Thoa	004773/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
31	Nguyễn Thị Thanh Nhân	004759/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
32	Lê Thị Toan	004770/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học Điều dưỡng		
33	Nguyễn Thị Minh Tâm	005085/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học điều dưỡng		
34	Nguyễn Thị Thu Hà	005644/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
35	Hoàng Thị Mai Lan	006031/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học Điều dưỡng		
36	Bùi Thị Vân Thảo	010122/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học Điều dưỡng		
37	Đỗ Huyền Phương	010496/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
38	Phạm Thị Huyền	010497/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
39	Phạm Thị Thu Hà	010368/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học Điều dưỡng		
40	Phạm Thị Hà	004797/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học điều dưỡng		
41	Lê Bảo Ngân	009719/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		

P
 NH
 HƯ
 ẢI PH

42	Nguyễn Thị Hoa	004760/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
43	Bùi Thị Lân	002944/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học Điều dưỡng		
44	Nguyễn Thị Hương Quế	0022770/BYT-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BHYT ngạch Hộ sinh	5giờ/ngày (Từ 07h00-12h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	CN điều dưỡng chuyên ngành SPK		Giảng viên trường Đại học Y Dược Hải Phòng
45	Vũ Thị Thu Phòng	0018675/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
46	Nguyễn Thị Mai	0018693/BYT-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học điều dưỡng		
47	Đỗ Trọng Hiếu	044195/BYT-CCHN	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ y học dự phòng		

VIII KHOA KẾ HOẠCH HÓA GIA ĐÌNH

1	Trần Văn Mạnh	008227/HP-CCHN	KB,CB chuyên khoa Sản phụ khoa	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Trưởng khoa- BSCK2		
2	Lê Thị Hoàn	000953/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản-KHHGD	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Phó trưởng khoa- BSCK2		
3	Nguyễn Thị Mai Anh	001975/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản-KHHGD	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	BSCK2		
4	Đinh Viết Đạt	001336/HP-CCHN	KB,CB chuyên khoa Sản-KHHGD	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	BSCK2		
5	Lã Thị Thập	002939/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học Điều dưỡng		
6	Nguyễn Bích Huệ	005630/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BHYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		

7	Nguyễn Thị Phương	004757/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
8	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	004761/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
9	Nguyễn Thị Thanh Giang	005621/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học điều dưỡng		
10	Đoàn Thị Như Quỳnh	011419/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
11	Bùi Thị Thuý Vân	000455/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản-KHHGD	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	BSCK2		
IX KHOA PHẪU THUẬT NỘI SOI							
1	Phạm Thị Mai Anh	000377/HP-CCHN	KB,CB chuyên khoa Phụ Sản-KHHGD	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Trưởng khoa Tiền sản		
2	Lưu Thị Kim Oanh	001164/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản-KHHGD	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Phó trưởng khoa- BSCK2		
3	Nguyễn Thị Tú Ninh	005612/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
4	Vũ Thị Chi	007473/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
5	Đỗ Thị Chiên	004119/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
6	Vũ Thị Nhung	004122/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
7	Lương Thị Duyên	004123/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
8	Đào Thị Hương	004125/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		

HỒ
TÀI
LIỆN
SẢN
HỒN
★

9	Nguyễn Thị Thu Trang	005623/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
10	Hoàng Thị Hiên	010487/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
11	Nguyễn Thị Thanh Hương	010498/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
12	Nguyễn Thị Thu Hà	012403/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
13	Đỗ Quang Anh	0027139/BYT-CCHN	KB,CB chuyên khoa Sản phụ khoa	5giờ/ngày (Từ 07h00-12h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Thạc sĩ		Giảng viên trường Đại học Y Dược Hải Phòng
14	Nguyễn Thị Phương	004103/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
15	Nguyễn Thị Mai Anh	000014/HP-GPHN	Chuyên khoa Sản phụ khoa	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
16	Lại Thị Quỳnh Thư	001504/BYT-GPHN	Điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học điều dưỡng		
17	Nguyễn Trung Hiếu	000542/HP-GPHN	Chuyên khoa Sản phụ khoa	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
X	KHOA PHỤ 1						
1	Nguyễn Thị Duyên Hải	001485/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản-KHHGD	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Trưởng khoa - BSCK2		
2	Nguyễn Thị Vân Anh	000846/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản-KHHGD	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	BSCK2		
3	Nguyễn Thị Thu Hà	002956/HP-CCHN	KB,CB chuyên khoa Phụ Sản-KHHGD	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	BSCK2		

4	Nguyễn Quang Toàn	012290/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
5	Nguyễn Thị Lan Oanh	012332/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa	5giờ/ngày (Từ 07h00-12h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		Giảng viên trường Đại học Y Dược Hải Phòng
6	Hoàng Thị Thu Trang	004748/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
7	Vũ Thị Duyên	002936/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
8	Trương Thị Thu Giang	002943/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
9	Đỗ Thị Lan Hương	002948/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
10	Đỗ Thị Lệ	004136/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
11	Nguyễn Thị Thanh Thúy	004804/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
12	Nguyễn Thị Thanh Huyền	005123/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
13	Phạm Thị Thu Hà	005635/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
14	Vũ Thị Thu Hiền	006297/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
15	Nguyễn Thị Thanh Vân	005607/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
16	Phạm Thị Yến	012489/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		



17	Nguyễn Thị Khánh Hòa	009871/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
18	Trần Thu Hà	011284/HP-CCHN	Khám bệnh. chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	5giờ/ngày (Từ 07h00-12h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Thạc sĩ		Giảng viên trường Đại học Y Dược Hải Phòng
19	Nguyễn Cao Hà Phương	012059/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
20	Hoàng Tuyết Ba	004130/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học Điều dưỡng		
21	Bùi Thị Thu Thảo	000020/HP-GPHN	Chuyên khoa Sản phụ khoa	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
22	Nguyễn Thị Diệu Thuần	003852/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
23	Lê Thị Thanh Huyền	000230/HP-CCHN	KB,CB chuyên khoa Phụ Sản-KHHGD	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	BSCK2		
24	Lương Thị Thanh Hà	004782/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
25	Đặng Thị Ngọc	010351/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
26	Nguyễn Thị Thuỳ Dung	002981/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
27	Phạm Thị Quỳnh Hương	002986/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
28	Lã Lan Hương	004131/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học Điều dưỡng Sản phụ khoa		

29	Nguyễn Thị Mai Anh	002942/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
30	Trần Thị Minh Hương	002955/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học điều dưỡng		
31	Vũ Thị Vân	009710/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
XI KHOA PHỤ 2							
1	Trương Thị Hòe	001358/HP-CCHN	KB,CB chuyên khoa Sản-KHHGD	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	BSC2 - Chịu trách nhiệm chuyên môn Cơ sở Hùng Vương		
2	Phạm Yến Vân	001488/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản-KHHGD	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	BSC2		
3	Phạm Thị Thu Hà	004137/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
4	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	004124/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
5	Nguyễn Thị Hương 1989	011836/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
6	Giang Thị Mai Hương	004111/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
7	Bùi Thị Quỳnh Thơ	005096/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
XII KHOA QUẢN LÝ THAI NGHÉN & CHẨN ĐOÁN TRƯỚC SINH							
1	Trương Thị Thanh Thủy	000724/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản-KHHGD	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Phó trưởng khoa- BSC2		

2	Nguyễn Thị Vân	001165/HP-CCHN	KB,CB chuyên khoa Phụ Sản-KHHGD	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Phó trưởng khoa- BSCK2		
3	Nguyễn Hải Long	004814/HP-CCHN	KB,CB chuyên khoa Phụ Sản-KHHGD	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Phó Trưởng khoa- Thạc sĩ		
4	Nguyễn Thị Lan Anh	001531/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản-KHHGD	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	BSCK1		
5	Nguyễn Thị Phụng	005568/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản-KHHGD	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	BSCK2		
6	Ngô Thị Minh Thu	011579/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
7	Vũ Thế Anh	013119/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
8	Trịnh Danh Tuyên	003893/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ Sản - KHHGD	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	BSCK2		
9	Phạm Thị Diệp	003633/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
10	Nguyễn Thị Hoàng Trang	028766/BYT-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa	5giờ/ngày (Từ 07h00-12h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Thạc sĩ		Giảng viên trường Đại học Y Dược Hải Phòng
11	Đỗ Thị Kim Anh	004140/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
12	Phạm Thị Thu Thủy	004146/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
13	Đoàn Thị Cẩm Vân	004744/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học Điều dưỡng		
14	Vũ Thị Thu Thủy	004746/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		

15	Hoàng Triều Giang	004789/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học Điều dưỡng		
16	Bùi Thị Thu Hoài	005548/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
17	Nguyễn Thị Thùy Trang	009720/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
18	Nguyễn Thị Thu Hằng	010483/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
19	Cao Thị Hoàng Liên	010489/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
20	Nguyễn Thị Lê	010355/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
21	Lương Thị Mận	005609/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
22	Phạm Thị Thu Trà	010830/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
23	Đoàn Thị Hương Thảo	011182/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
24	Lâm Hồng Vân	011418/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
25	Nguyễn Thanh Huyền	010786/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		

26	Phạm Thị Thùy	010614/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
27	Ngô Thị Diệp Linh	005551/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
28	Trần Thị Hường	005552/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học Điều dưỡng		
29	Hoàng Thị Yến	005557/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học điều dưỡng		
30	Phạm Thị Thủy	006058/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học Điều dưỡng		
31	Nguyễn Thị Hương Thảo	006002/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
32	Nguyễn Thị Hoa	037310/BYT-CCHN	Theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
33	Nguyễn Thị Thúy	004805/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
34	Phạm Thị Huyền Châm	009784/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	BSCK1		
		Số 511/QĐ-SYT	Chuyên khoa Sản phụ khoa				
35	Đinh Thu Hương	004795/HP-CCHN	Siêu âm chẩn đoán	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
			Sản phụ khoa				

36	Nguyễn Thị Cảnh	010357/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
37	Nguyễn Thùy Linh	010494/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
38	Lê Thị Duyên	005949/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngách Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
39	Nguyễn Thị Hoa	000744/HP-GPHN	Điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
40	Nguyễn Xuân Khánh	000066/HP-GPHN	Chuyên khoa Sản Phụ Khoa	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
XIII KHOA SẢN 1							
1	Phan Thị Thanh Lan	002155/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản-KHHGD	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Phó trưởng khoa- Tiến sĩ		
2	Đào Thị Lan Anh	011788/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ Nội trú		
3	Đỗ Thị Vân	006036/HP-CCHN	KB,CB chuyên khoa Sản phụ khoa	5giờ/ngày (Từ 07h00-12h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
4	Phạm Tiến Dưỡng	004085/HP-CCHN	KB,CB chuyên khoa Sản phụ khoa	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Phó trưởng khoa- BSCK2		
5	Lê Thị Nguyệt	006776/HP-CCHN	KB,CB chuyên khoa Phụ Sản-KHHGD	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	BSCK1		
6	Nguyễn Thị Minh Bình	000365/HP-CCHN	KB, CB Nội tổng hợp; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phụ sản	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	BSCK1		

7	Nguyễn Thị Huyền	002962/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
8	Phạm Thị Huệ	002990/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học Điều dưỡng CN phụ sản		
9	Nguyễn Thị Phương Thảo	010356/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
10	Lại Thuỳ Trang	005088/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
11	Phạm Thị Ngọc Quỳnh	002935/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
12	Nguyễn Thị Thanh Giang	002938/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
13	Nguyễn Thị Hường	002941/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
14	Lương Thị Thanh Mai	002984/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
15	Phạm Thị Việt Hoa	004102/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
16	Ngô Thị Hồng Thu	004769/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
17	Nguyễn Thị Thanh Nga	004772/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
18	Ngô Thị Minh Nguyệt	004774/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
19	Lưu Thị Thuyền	004777/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		

20	Nguyễn Thị Hoài Thu	004788/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
21	Vũ Thị Hải Ninh	005572/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
22	Trần Anh Đào	005622/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học Điều dưỡng		
23	Hoàng Thị Kim Quý	005634/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
24	Phạm Thị Huệ	009748/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
25	Ngô Thị Như Quỳnh	009745/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
26	Nguyễn Thùy Linh	009714/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
27	Dương Thị Kim Thoa	010361/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
28	Lê Thị Bền	002975/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học điều dưỡng CN sản phụ khoa		
29	Đỗ Thị Kim Lương	010207/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
30	Bùi Thị Ngọc Anh	010362/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		

PHÒNG
VIỆN
SẢN
ÔNG
ĐNC

31	Bùi Thị Mai Huyền	012099/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
32	Vũ Thị Lan Anh	004104/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
33	Nguyễn Thị Hòa	011054/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
34	Vũ Thị Nhân	005135/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
35	Nguyễn Thị Thanh	004768/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
36	Nguyễn Thị Tuyến	005613/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
37	Nguyễn Thị Thủy	010722/HP-CCHN	KB,CB chuyên khoa Sản phụ khoa	5giờ/ngày (Từ 07h00-12h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Thạc sĩ		
38	Phạm Ngọc Minh Anh	013022/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học Điều dưỡng		
39	Nguyễn Thị Thanh Thúy	001733/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản-KHHGĐ	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	BSCK1		
40	Trần Thị Thảo	002003/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
41	Nguyễn Thị Kim Hoàn	011303/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
42	Phạm Thị Lý	0018692/BYT-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		

43	Phạm Phương Thúy	0014315/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
44	Nguyễn Thị Kim Tuyến	009643/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
45	Nguyễn Thu Trang	000001/HP-GPHN	Chuyên khoa Sản phụ khoa	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
46	Lê Thị Thu Phương	013291/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Cử nhân hộ sinh		
47	Vũ Thị Hồng Nhung	002964/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
48	Đàm Thị Thu Nga	004114/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
49	Trần Diệu Linh	009721/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
50	Ngô Thị Loan	004115/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
51	Lê Thị Hồng	005590/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
52	Vũ Thị Hải Yến	013427/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Cao đẳng điều dưỡng		
53	Đào Thiên Hương	010345/HP-CCHN	KB,CB chuyên khoa Sản phụ khoa	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ Nội trú		
54	Trương Thị Mỹ Linh	009957/HP-CCHN	KB,CB chuyên khoa Sản phụ khoa	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	BSCK1		
XV	KHOA SẢN 2						

1	Đặng Trần Anh	001335/HP-CCHN	KB,CB chuyên khoa Phụ Sản-KHHGD	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Trưởng khoa BSCK2		
2	Mạc Thanh Tùng	004798/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản-KHHGD	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	BSCK2		
3	Phạm Thị Vân	009134/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản-KHHGD	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
4	Phạm Thị Phương Thảo	012289/HP-CCHN	Khám bệnh. chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
5	Đặng Thị Hồng Thắm	004771/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
6	Đào Thị Kim Anh	004786/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
7	Lê Thị Phương Dung	002963/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học Điều dưỡng		
8	Đặng Thị Hải Yến	010490/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
9	Đỗ Thị Ngọc Mai	005095/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
10	Phạm Thị Hương	0023275/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
11	Hoàng Thị Tươi	002934/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
12	Nguyễn Thị Thạch	005128/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
13	Lê Thị Thanh	002945/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		

14	Đàm Thanh Huyền	012410/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
15	Nguyễn Thị Hương	005129/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
16	Nguyễn Thị Thu Hà	005614/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học điều dưỡng		
17	Đinh Thị Mai Hạnh	0018680/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
18	Nguyễn Thị Thương	012277/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
19	Phạm Thị Thanh	005567/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
20	Nguyễn Thị Hằng	002950/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
XVI KHOA SẢN 3							
1	Vũ Quang Vinh	000133/HP-CCHN	Phòng khám chuyên khoa Sản - KHHGD	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Tiến sĩ		
2	Phan Quang Anh	005639/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản-KHHGD	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Trưởng khoa- BSCK2		
3	Nguyễn Thanh Hương	005136/HP-CCHN	KB,CB chuyên khoa Phụ Sản-KHHGD	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Phó trưởng khoa- BSCK2		
4	Cao Thị Thanh Huyền	005547/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản-KHHGD	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Thạc sĩ		
5	Vũ Đức Thăng	001483/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản-KHHGD	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	BSCK2		

NH
 BỆN
 PH
 HẢ
 OS

6	Nguyễn Thị Thanh Phương	001167/HP-CCHN	KB,CB chuyên khoa Phụ Sản-KHHGD	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	BSCK2		
7	Phạm Anh Vũ	012288/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
8	Nguyễn Thị Lan Anh	000697/HP-CCHN	KB,CB Sản phụ khoa- KHHGD	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	BSCK2		
9	Đàm Thị Thu Huyền	011965/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
10	Nguyễn Trọng Chiến	011292/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản phụ khoa	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
11	Đoàn Xuân Quảng	011358/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
12	Phạm Thị Hiền	007475/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
13	Vũ Thị Hương	004781/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học Điều dưỡng		
14	Nguyễn Thị Hoa	005125/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
15	Vũ Thị Minh Thơm	005126/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
16	Vũ Thị Việt Hà	005127/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
17	Đặng Thị Đoan Trang	005610/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
18	Trần Thị Mai Hương	002940/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		

19	Nguyễn Thị Cúc	005615/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
20	Đỗ Thị Ngoan	005617/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học điều dưỡng		
21	Lê Thị Tầm	005618/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học điều dưỡng		
22	Đặng Thị Lệ	005624/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
23	Hoàng Thị Thu Hương	005580/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
24	Trần Quỳnh Trang	010813/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
25	Nguyễn Minh Ngọc	011205/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
26	Trần Thị My	012185/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
27	Đỗ Ngọc Anh	012291/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
28	Bùi Thị Thùy	012496/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
29	Nguyễn Thị Tơ	005616/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học Điều dưỡng		
30	Đào Thị Hiền	004765/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		

PH
H V
H S
PH
★

31	Lê Phương Anh	013019/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
32	Nguyễn Hồng Ly	010883/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
33	Nguyễn Thị Như An	002976/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
34	Nguyễn Thị Mai Phương	010071/HP-CCHN	KB,CB chuyên khoa Sản phụ khoa	5giờ/ngày (Từ 07h00-12h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Thạc sĩ		Giảng viên trường Đại học Y Dược Hải Phòng
35	Nguyễn Xuân Quỳnh	010074/HP-CCHN	KB,CB chuyên khoa Sản phụ khoa	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Thạc sĩ		
36	Đoàn Văn Hải	011880/HP-CCHN	Khám bệnh. chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
37	Đỗ Phương Anh	010358/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
38	Phạm Thị Thu	004758/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
39	Phạm Thị Thu Hương	002982/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
40	Đặng Thị Lan Hương	0018678/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
41	Nguyễn Hương Hiền	009712/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
42	Nguyễn Thị An Hải	002967/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		

43	Nguyễn Thị Linh	005099/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
44	Hà Thị Nhuận	0028263/BYT-CCHN	Theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
45	Phạm Thị Hậu	044627/BYT-CCHN	Chuyên khoa Vật lý trị liệu phục hồi chức năng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên		
46	Trần Thị Huế	008321/TB-CCHN	Theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
47	Doãn Văn Khải	000509/HP-GPHN	Chuyên khoa Sản Phụ khoa	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
48	Phạm Thị Thanh Thủy	002124/HP-CCHN. Số 684/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	BSCK1		
XVII KHOA SINH HÓA							
1	Lưu Vũ Dũng	000625/HP-CCHN	Phòng xét nghiệm	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Phó Giám đốc-Tiến sĩ		
2	Trịnh Thuỷ Dương	000457/HP-GPHN	Xét nghiệm y học	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Cử nhân xét nghiệm		
3	Bùi Văn Ngọc	002927/HP-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Phó trưởng khoa- CK1 xét nghiệm		
4	Nguyễn Thị Thanh Hoài	0018696/BYT-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm Hóa sinh, Vi sinh, Huyết học	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học xét nghiệm		
5	Phạm Thị Hoa	002991/HP-CCHN	Thực hiện KT Xét nghiệm	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Xét nghiệm y học		
6	Nguyễn Thị Trúc	004081/HP-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học xét nghiệm		



7	Hà Thị Thu Huệ	004083/HP-CCHN	KTV xét nghiệm	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Xét nghiệm y học		
8	Phạm Thị Thu Trang	004084/HP-CCHN	KTV xét nghiệm	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Xét nghiệm y học		
9	Lê Xuân Quang	007481/HP-CCHN	KTV xét nghiệm	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Xét nghiệm y học		
10	Phạm Quý Trọng	012814/HP-CCHN	KTV xét nghiệm	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Xét nghiệm y học		
11	Nguyễn Thị Quế Anh	013459/HP-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Cử nhân xét nghiệm		
12	Lê Thùy Dương	000366/HP-GPHN	Xét nghiệm y học	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Cử nhân xét nghiệm		
13	Phạm Quỳnh Phương	000699/HP-GPHN	Chuyên khoa xét nghiệm Y học	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
14	Phạm Thị Thanh Hà	000700/HP-GPHN	Chuyên khoa Xét nghiệm y học	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
XVIII	KHOA SƠ SINH						
1	Nguyễn Thị Thanh Vân	005648/HP-CCHN	KB,CB chuyên khoa Nhi	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	BSCK2		
2	Lê Thị Kim Ngân	009931/HP-CCHN	KB,CB chuyên khoa Nhi	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Phó trưởng khoa -BSCK1		
3	Vũ Thị Thái	009373/HP-CCHN	KB,CB chuyên khoa Nhi	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Phó trưởng khoa - BSCK1		
4	Lê Thu Hương	006050/HP-CCHN	KB,CB chuyên khoa Nhi	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	BSCK1		
5	Nguyễn Thị Hiếu	010390/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		

6	Bùi Thị Thoa	011338/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
7	Phạm Thị Duyên	011335/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
8	Vi Thị Hiền	011793/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
9	Nguyễn Thị Hồng Vân	011794/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
10	Bùi Thị Thu Hường	003064/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
11	Trần Thị Xoài	005579/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
12	Bùi Thị Thảo	005582/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
13	Phạm Thu Trang	006057/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BHYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
14	Lưu Thị Bích Diệp	005591/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học điều dưỡng		
15	Lê Thị Phương Thảo	006052/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BHYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học Điều dưỡng		
16	Phạm Thị Thanh Hòa	006053/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BHYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
17	Lưu Thu Thủy	006055/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BHYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
18	Đoàn Thị Thanh	009674/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học điều dưỡng		

11
H. H. H.



19	Nguyễn Thị Lan	010309/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học Điều dưỡng		
20	Nguyễn Thị Thu Duyên	010337/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
21	Vũ Thị Yến Ngọc	010344/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
22	Khổng Thị Hạnh	013219/HP-CCHN	Theo quy định Thông tư số 26/2015TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học Điều dưỡng		
23	Hoàng Thị Lan Anh	000031/HP-GPHN	Điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Cao đẳng điều dưỡng		
24	Đoàn Thị Du	000064/HP-GPHN	Điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Cao đẳng điều dưỡng		
25	Bùi Thị Ngần	000332/HP-GPHN	Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Hộ sinh		
26	Vũ Thị Ngọc Ánh	000411/HP-GPHN	Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Cao đẳng Hộ sinh		
27	Nguyễn Hoàng Phương Trâm	000462/HP-GPHN	Chuyên khoa Nhi khoa	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
28	Vũ Phương Anh	000461/HP-GPHN	Chuyên khoa Nhi khoa	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
29	Nguyễn Thị Hiên	004785/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
30	Nguyễn Thị Vân Anh	006056/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		

31	Vũ Thị Nhuận	005647/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
32	Phạm Thị Thuy	005583/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
33	Trần Thị Thu Huyền	005587/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch Hộ sinh	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Hộ sinh		
34	Phan Thị Thùy Linh	005581/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
35	Trần Lan Phương	0018681/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
36	Vũ Thị Ngọc	0018685/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2007	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
37	Nguyễn Thị Khuyến	0018697/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2007	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Y sỹ		
38	Nguyễn Thị Hà	001095/HP-GPHN	Y khoa	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
39	Nguyễn Thu Thảo	001071/HP-GPHN	Y khoa	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
40	Nguyễn Thị Hồng Hương	001197/HP-GPHN	Y khoa	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
41	Hoàng Thị Tươi	001062/HP-GPHN	Y khoa	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
XIX KHOA VI SINH							
1	Nguyễn Thị Lan Phương	004100/HP-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học xét nghiệm		



2	Đỗ Thu Huyền	004101/HP-CCHN	KTV xét nghiệm	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Xét nghiệm y học		
3	Trần Thị Thanh Huyền	006296/HP-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Trưởng khoa-Thạc sĩ		
4	Phạm Quang Huy	007480/HP-CCHN	KTV xét nghiệm	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Xét nghiệm y học		
5	Nguyễn Thị Hải Anh	010862/HP-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm (Vi sinh)	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
6	Lê Tâm Anh	012827/HP-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Đại học xét nghiệm		
7	Nguyễn Thị Vui	00698/HP-GPHN	Chuyên khoa xét nghiệm Y học	8giờ/ngày (Từ 07h00-17h00); 5 ngày/tuần (T2T3T4T5T6); Trực theo lịch phân công	Bác sĩ		

Tổng số : 520

Hải Phòng, ngày 11 tháng 11 năm 2025
ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



GIÁM ĐỐC
PGS.TS.BS Vũ Văn Tâm